

CHÍNH TẢ

(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Rèn kĩ năng chính tả :

– Nghe – viết, trình bày đúng đoạn văn trong bài *Ông ngoại*.

101

– Cả lớp chữa bài trong vở hoặc VBT (theo lời giải đúng) : *xoay, nước xoáy, xoáy (trên đầu), khoáy (trâu), ngoáy (trấu), ngoáy tai, ngúng ngoáy, tí toáy (nghịch bút), (giục) toáy lên, hí hoáy, nhí nhoáy, (làm) nhoay nhoáy, loay hoay, ngộ ngoáy, ngó ngoáy,...*

b) *Bài tập 3* (lựa chọn)

– GV chọn cho HS làm BT3a hay 3b.

– Một HS đọc thành tiếng yêu cầu của bài. Cả lớp đọc thầm theo.

– HS làm bài CN hoặc trao đổi theo cặp.

– GV treo bảng phụ (hoặc giấy khổ to đã viết sẵn nội dung BT), mời 3 HS lên bảng thi giải nhanh bài tập. Sau đó từng em đọc kết quả.

– Cả lớp và GV nhận xét (về nội dung lời giải, chính tả, phát âm), chốt lại lời giải đúng).

– Cả lớp viết vào vở hoặc VBT từng từ (theo lời giải đúng) :

Câu a) *giúp – dữ – ra*

Câu b) *sân – nâng – chuyên cần / cần cù*

4. **Củng cố, dặn dò**

GV yêu cầu HS về nhà đọc lại BT2,(3), ghi nhớ chính tả.

– Viết đúng và nhớ cách viết những tiếng có vần khó (*oay*) ; làm đúng các bài tập phân biệt các tiếng có âm đầu *r/ gi / d* hoặc vần *ân / âng*.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

Bảng phụ hoặc giấy khổ to viết sẵn nội dung BT3a hay 3b. VBT (nếu có).

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

Ba HS viết bảng lớp theo lời đọc của GV (cả lớp viết vào nháp hoặc bảng con) : *thửa ruộng, dạy bảo, mưa rào, giao việc* (MB) ; hoặc : *nhân dân, dâng lên, ngăn ngừa, ngăn lên* (MN).

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của bài.

2. Hướng dẫn HS nghe – viết

a) Hướng dẫn chuẩn bị

– Hai hoặc ba HS đọc đoạn văn.

– Hướng dẫn HS nhận xét chính tả. GV hỏi :

+ *Đoạn văn gồm mấy câu ?* (3 câu)

+ *Những chữ nào trong bài viết hoa ?* (Các chữ đầu câu, đầu đoạn)

– HS đọc lại đoạn văn, viết ra giấy nháp những chữ ghi tiếng khó hoặc dễ lẫn : *vắng lặng, lang thang, căn lớp, loang lổ, trong trẻo,...* (MB) ; *nhắc nhở, gõ thử, loang lổ, trong trẻo,...* (MN)

b) *GV đọc, HS viết bài vào vở*

c) *Chấm, chữa bài*

3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả

a) Bài tập 2

– Một HS đọc yêu cầu của bài (Tìm 3 tiếng có vần *oay*. M : *xoay*).

– HS làm bài vào vở, VBT hoặc trên bảng con.

– GV chia bảng lớp làm 3 cột, mời các nhóm chơi trò *Tiếp sức* : Mỗi em viết lên bảng 1 tiếng có vần *oay* rồi chuyển phấn cho bạn. Sau 1 thời gian quy định, các nhóm ngừng viết.

– Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng ; bình chọn nhóm làm bài đúng, nhanh, tìm được nhiều tiếng có vần *oay*.